

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT PTSC THANH HOÁ

HỒ SƠ YÊU CẦU

Dịch vụ: “ Tư vấn chuyển đổi số toàn diện cho PTSC Thanh Hóa ”

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hoá

Thanh Hóa, tháng 8 năm 2024

Mục 1 Giới thiệu

1. Giới thiệu về PTSC Thanh Hóa

Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa có 04 dịch vụ chính:

a. Dịch vụ cảng và logistics.

PTSC Thanh Hóa hiện sở hữu 02 cầu cảng với tổng chiều dài 390m, diện tích bãi cảng lên đến gần 10ha với 3 kho kín tổng diện tích 7.626 m²:

- Cầu cảng số 1 với chiều dài 165 mét, độ sâu nước trước bến đạt âm 9 mét, có khả năng tiếp nhận tàu đến 30.000 DWT giảm tải ra/vào làm hàng;
- Cầu cảng số 2 với chiều dài 225 mét, độ sâu nước trước bến đạt âm 12 mét, có khả năng tiếp nhận tàu đến 70.000 DWT giảm tải ra/vào làm hàng;
- Kho kín số 01 (kho ngoại quan) có diện tích 1.440 m²;
- Kho kín số 02 có diện tích 2.500 m²;
- Kho kín số 03 có diện tích 3.686 m².

PTSC Thanh Hóa có cầu chân đến AHC 1.000 sức nâng 40 tấn, cùng hệ thống cầu xích 150 tấn, 250 tấn, băng tải chuyên dụng bốc dỡ, xe nâng, xe vận chuyển, trang thiết bị đồng bộ để nâng hạ, xếp dỡ và bảo quản hàng hóa.

b. Dịch vụ tàu lai dắt, tàu dịch vụ.

PTSC Thanh Hóa cung cấp và phát triển các dịch vụ tàu bao gồm: Tàu lai dắt; tàu hỗ trợ lặn; tàu chuyên chở người; tàu dịch vụ và chuyên dụng khác; các tàu và thiết bị nổi ngoài khơi...

c. Dịch vụ Cơ khí, dầu khí công nghiệp

Dịch vụ Cơ khí dầu khí - công nghiệp là một trong 4 lĩnh vực mũi nhọn của PTSC Thanh Hóa. Với những ưu thế nổi bật, PTSC Thanh Hóa khẳng định vị thế trên cả 2 mảng gia công chế tạo và lắp đặt.

PTSC Thanh Hóa đầu tư kỹ lưỡng về cơ sở hạ tầng và thiết bị. PTSC Thanh Hóa sở hữu nhà máy chế tạo rộng 22ha cạnh cảng biển, công suất chế tạo lên đến 5.000 tấn kết cấu quy đổi/tháng.

Trang thiết bị được đầu tư đồng bộ với các sản phẩm chính yếu trong lĩnh vực lọc hóa dầu, hóa chất, năng lượng điện, vận tải thủy, cảng biển:

- Kết cấu thép, kết cấu thiết bị nâng hạ, kết cấu nắp hầm hàng.
- Thiết bị trao đổi nhiệt như Reheater, Economizer, Heat Exchanger, Fired Heater,

Reformer.

- Thiết bị bồn bể chịu áp lực, bồn giữ nhiệt thấp dạng Amonia.
- Dầm, kết cấu dạng khối có khối lượng siêu trường siêu trọng.
- Chế tạo spool ống, ống dày, ống không rỉ, hợp kim...
- Tổ hợp lắp ráp Module.

d. Dịch vụ Vận hành và Bảo dưỡng

PTSC Thanh Hóa có năng lực bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên, định kỳ và đột xuất các thiết bị quay như tuabin hơi, tuabin khí, máy nén khí, bơm cao áp v.v... thiết bị tĩnh như thiết bị trao đổi nhiệt (heat exchanger), ống, van.

Đối với lĩnh vực sửa chữa, bảo dưỡng ngoài khơi, PTSC Thanh Hóa đã tham gia sửa chữa, bảo dưỡng phao rót dầu không bến (SPM), phao luồng (navigation aids), đệm va, cầu cảng và cung cấp dịch vụ lặn, dịch vụ ứng cứu sự cố dầu tràn...

2. Tầm nhìn

- Phát triển nguồn nhân lực là trọng tâm và xuyên suốt đi đôi với ứng dụng khoa học công nghệ, CNTT và chuyển đổi số.

- Đầu tư/ Hợp tác đầu tư, Sở hữu/ Vận hành an toàn với năng suất, chất lượng vượt trội hệ thống cảng và trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thực hiện thành công thu hút và tiếp nhận tàu đến 100.000 DWT.

- Là nhà thầu uy tín, chất lượng, hiệu quả và dài hạn cung cấp dịch vụ tàu lai dắt, tàu dịch vụ cho NSRP. Từng bước sở hữu đội tàu lai dắt, tàu dịch vụ hiện đại, có định hướng khả thi, khoa học nhằm đạt mục tiêu gia hạn hợp đồng/thắng thầu khi hợp đồng cung cấp tàu lai, tàu dịch vụ cho NSRP hết hạn vào năm 2032.

- Là nhà thầu EPC thuộc nhóm dẫn đầu trong nước về dịch vụ Cơ khí dầu khí, Công nghiệp trên bờ: Đến năm 2025 đủ khả năng thực hiện các dự án EPC có giá trị 50 triệu USD.

- Là nhà thầu có thương hiệu trong và ngoài khu vực đối với các dịch vụ Vận hành - Bảo dưỡng.

3. Cơ cấu tổ chức:



4. Tình hình hiện tại:

4.1 Tóm tắt về tình hình công nghệ thông tin hiện tại như sau:

Giải pháp cho điều hành:

- Quản trị tài chính doanh nghiệp (Fast Business online).
- Phần mềm trình ký văn bản và chữ ký số.
- Phần mềm quản lý thông tin công việc.
- Phần mềm hội nghị truyền hình.
- Phần mềm đánh giá hiệu quả KPI.
- Phần mềm truyền thông nội bộ Buletin.
- Phần mềm quản trị nhân sự HRM (đang triển khai).
- Phần mềm quản lý tài sản (đang triển khai).

Giải pháp cho Sản xuất kinh doanh

- Phần mềm Quản lý khai thác cảng
- Phần mềm khai báo hải quan tự động VASSCM
- Phần mềm kho ngoại quan
- Phần mềm mô hình hóa kết cấu 3D Tekla
- Phần mềm thiết kế bản vẽ kỹ thuật Autocad
- Phần mềm thiết kế bản vẽ kỹ thuật Autocad

Giải pháp trải nghiệm Khách hàng

- Chăm sóc khách hàng CRM (Phần mềm TCT cấp – sử dụng hạn chế).

- Tiếp thị trực tuyến: website, facebook, linkedin...

4.2 Hạ tầng kỹ thuật, CNTT

- Hạ tầng mạng.
- Hạ tầng máy chủ, quản trị tập trung : user, computer.
- Dữ liệu tập trung.
- Chính sách CNTT.
- An ninh mạng và phòng chống virus.
- Hệ thống camera giám sát.

4.3 Những thách thức đang gặp phải:

- Đã triển khai một số phần mềm tuy nhiên chưa đạt được hiệu quả cao, chưa đạt kỳ vọng mong đợi.
 - Quản trị điều hành: chưa có báo cáo thông minh và theo thời gian thực đang còn phụ thuộc vào nhân viên gửi báo cáo qua mail, zalo, whatsapp bằng word, excel số liệu vẫn còn sai.
 - Các phần mềm triển khai chưa kết nối được với nhau và nhiều phần mềm rời rạc.

Mục 2 Mục tiêu của chuyển đổi số

- Giảm thiểu chi phí (điều hành, sản xuất, marketing...), tăng hiệu quả cho Công ty.
- Nâng cao chiến lược khách hàng, tập trung khách hàng tiềm năng.
- Cải tiến quy trình nâng cao năng suất.
- Quản lý dữ liệu tập trung quy mô lớn dễ dàng truy xuất, tổng hợp phân tích các số liệu để đưa ra báo cáo cho Người quản trị điều hành ra quyết định chính xác nhanh chóng hiệu quả.
 - Bảo mật dữ liệu (tài sản số) Công ty.
 - Tăng đổi mới & xây dựng văn hóa cho Công ty.
 - Tăng liên kết các Phòng ban trong Công ty.

Mục 3 Phạm vi công việc

1. Đánh giá hiện trạng công nghệ và quy trình nghiệp vụ của PTSC Thanh Hóa
 - **Khảo sát hiện trạng:** Tư vấn viên thực hiện khảo sát, đánh giá hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) hiện có, bao gồm các hệ thống phần mềm, phần cứng và mạng, bảo mật.
 - **Đánh giá quy trình nghiệp vụ:** Phân tích và đánh giá các quy trình kinh doanh và vận hành hiện tại để xác định các điểm mạnh và điểm yếu, từ đó đề xuất cải tiến.
 - **Đánh giá năng lực nhân sự:** Xem xét mức độ hiểu biết và kỹ năng công nghệ của nhân sự trong Công ty để chuẩn bị cho quá trình chuyển đổi số.

2. Xây dựng chiến lược chuyển đổi số

2.1 Xác định mục tiêu chuyển đổi số:

Làm rõ các mục tiêu kinh doanh và mong muốn từ việc chuyển đổi số, chẳng hạn như tăng cường hiệu suất, cải thiện trải nghiệm khách hàng, hoặc tạo ra các dòng doanh thu mới.

2.2 Xây dựng lộ trình chuyển đổi số:

Tư vấn viên thiết kế một lộ trình chi tiết với các giai đoạn, nhiệm vụ cụ thể, và thời gian thực hiện để đạt được mục tiêu đã đề ra.

a. Dịch vụ cảng và logistics:

- Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của dịch vụ căn cứ cảng và logistics.
- Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho dịch vụ.
- Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng của dịch vụ.

- Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi của dịch vụ.
- Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- b. Dịch vụ tàu:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của dịch vụ tàu.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho dịch vụ.
 - Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng của dịch vụ.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi của dịch vụ.
 - Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- c. Quản lý dự án:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của quy trình quản lý các dự của PTSC Thanh Hoá.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho dịch vụ.
 - Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng quản lý dự án của PTSC Thanh Hoá.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi.
 - Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- d. Quản trị sản xuất nhà máy cơ khí:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của quy trình quản quản trị sản xuất nhà máy cơ khí của PTSC Thanh Hoá.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho nhà máy cơ khí.
 - Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng sản xuất của PTSC Thanh Hoá.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi.
 - Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- e. Số hoá quy trình mua sắm tập trung:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của quy trình mua sắm tập trung.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho quy trình trong doanh nghiệp.
 - Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng doanh nghiệp.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi.
 - Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- f. Quản lý tài sản và bảo dưỡng sửa chữa tập trung:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của quy trình quản lý tài sản và bảo dưỡng sửa chữa tập trung.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho quy trình trong doanh nghiệp.
 - Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng doanh nghiệp.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi.
 - Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- g. Số hoá quy trình, HSEQ:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của quy trình HSEQ.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho quy trình trong doanh nghiệp.
 - Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng doanh nghiệp.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi.

- Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- h. Văn phòng số:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của quy trình văn phòng số.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho quy trình trong doanh nghiệp.
 - Đề xuất quy trình làm việc phù hợp với hiện trạng doanh nghiệp.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi.
 - Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
- i. Hệ thống báo cáo thông minh:
 - Đưa ra mô hình chuyển đổi số tổng thể của quy trình báo cáo thông minh.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho quy trình trong doanh nghiệp.
 - Đưa ra giải pháp báo cáo đảm bảo đầy đủ, chính xác số liệu của các phòng ban trong doanh nghiệp.
 - Đưa ra được các tác dụng với từng đối tượng khi áp dụng mô hình chuyển đổi.
 - Phương thức kết nối/quy trình kết nối với hệ sinh thái tổng thể của cả doanh nghiệp.
 - Lập báo cáo kết quả đề xuất giải pháp.
- k. Quản lý dữ liệu:
 - Đưa ra giải pháp hệ thống quản lý dữ liệu để lưu trữ, tổ chức và phân tích dữ liệu doanh nghiệp.
 - Đưa ra Thiết lập và duy trì các hệ thống lưu trữ dữ liệu hiệu quả và an toàn, bao gồm cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu.
 - Đánh giá phù hợp và tính khả thi của công nghệ chuyển đổi cho quản trị dữ liệu.
 - Đưa ra giải pháp báo cáo đảm bảo đầy đủ, chính xác số liệu của các phòng ban trong doanh nghiệp.
 - Lập báo cáo kết quả đề xuất giải pháp

Mục 4 Yêu cầu về năng lực Đơn vị tư vấn chuyển đổi số

1. Kinh nghiệm và năng lực:
 - Yêu cầu tối thiểu 05 năm về kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyển đổi số,
 - Yêu cầu tối thiểu 05 năm hoạt động
 - Các dự án chuyển đổi số đã thực hiện tối thiểu 05 dự án lớn có bằng chứng đã thực hiện.
2. Đội ngũ chuyên gia
 - Yêu cầu về trình độ: chuyên gia tham gia dự án tối thiểu tốt nghiệp đại học trở lên.
 - Kinh nghiệm của đội ngũ chuyên gia tư vấn: đã triển khai các dự án chuyển đổi số cho đơn vị khác.
3. Giải pháp công nghệ

Mô tả các công nghệ hoặc giải pháp phần mềm đề xuất, bao gồm phân tích lợi ích, chi phí và tác động đến SXKD của PTSC Thanh Hóa.
4. Yêu cầu về báo cáo và quản lý dự án
 - Tần suất và nội dung của các báo cáo tiến độ.
 - Tần suất báo cáo tiến độ
 - Báo cáo hàng tuần: Cập nhật ngắn gọn về tiến độ công việc, các vấn đề gặp phải, và các hoạt động trong tuần tới.
 - Báo cáo hàng tháng: Báo cáo về tiến độ, công việc (công việc đã hoàn thành, công việc đang tiếp tục).

- Báo cáo theo giai đoạn dự án (giai đoạn triển khai chuyển đổi số): Báo cáo đánh giá, kết quả đạt được so với các mục tiêu chiến lược, và những điều chỉnh cần thiết.

5. Nội dung báo cáo tiến độ:

- Các nội dung công việc đang triển khai:
- Các nội dung công việc đã hoàn thành:
- Các nội dung công việc thực hiện tiếp theo:

6. Phương pháp quản lý dự án.

- Báo cáo bằng văn bản: đơn vị tư vấn sẽ gửi báo cáo bằng pdf, word, excel đầy đủ nội dung có biểu đồ minh họa.

- Báo cáo trực tiếp/ trực tuyến: Đơn vị tư vấn sẽ trực tiếp/ trực tuyến báo cáo cho Ban Lãnh đạo Công ty PTSC Thanh Hóa.

7. Quy trình giám sát và đánh giá chất lượng công việc.

- Báo cáo Báo cáo cần được chuẩn bị một cách chính xác, cập nhật và nhất quán, có độ chính xác cao.

- Mọi thông tin, dữ liệu, và số liệu trong báo cáo phải rõ ràng và minh bạch, thông tin trình bày đơn giản dễ hiểu.

Mục 5 Yêu cầu về tài chính

- Xây dựng báo cáo tài chính bao gồm: chi phí triển khai, chi phí vận hành & bảo trì, chính sách thanh toán và lộ trình thanh toán.

- Lộ trình triển khai: đơn vị tư vấn xây dựng lộ trình triển khai cụ thể các giai đoạn, các lĩnh vực ưu tiên và lên chi phí khái toán giải pháp để Ban Lãnh đạo ra quyết định phù hợp.

Mục 6 Thời gian và tiến độ

Thời gian thực hiện dự án: 90 ngày

Các mốc thời gian chính và yêu cầu tiến độ:

- Đánh giá hiện trạng công nghệ và quy trình nghiệp vụ: 42 ngày.
- Xây dựng chiến lược chuyển đổi số: 42 ngày.
- Đào tạo và phát triển năng lực: 4 ngày.
- Bàn giao kết quả và nghiệm thu: 2 ngày.

Mục 7 Các điều khoản hợp đồng

Điều khoản về bảo mật thông tin: Hai Bên không được công bố, ngầm công bố hoặc để rò rỉ thông tin cho Bên thứ ba biết.

Hai Bên đều sẽ thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa cần thiết để tăng tính bảo mật đối với các nhân viên, các nhà thầu, đại lý, đối tác hoặc Bên thứ ba.

Cam kết sau khi kết thúc dự án:

- Giám sát và theo dõi: Đơn vị tư vấn thường cung cấp dịch vụ giám sát và theo dõi sau khi hệ thống được triển khai để đảm bảo nó hoạt động ổn định.

- Đánh giá hiệu quả: Thực hiện đánh giá kết quả sau một thời gian hoạt động để xem xét mức độ đạt được các mục tiêu đề ra.

- Đề xuất cải tiến: Dựa trên kết quả đánh giá, tư vấn viên đề xuất các giải pháp cải tiến để tối ưu hóa quá trình chuyển đổi số liên tục.

- Cử nhân sự tham gia cùng PTSC Thanh Hóa để thực hiện triển khai các công việc thực hiện lộ trình chuyển đổi số: như đánh giá đơn vị cung cấp giải pháp mới, cài đặt, cấu hình, và tích hợp với các hệ thống hiện có của PTSC Thanh Hóa.

Mục 8 Phương pháp đánh giá và lựa chọn đơn vị tư vấn chuyển đổi số

- Tiêu chí đánh giá hồ sơ thầu
- Tiêu chí kỹ thuật:
- Năng lực Kỹ thuật và Kinh nghiệm:
- Tiến độ thực hiện
- Chất lượng dịch vụ tư vấn
- Tiêu chí thương mại:

Giá dự thầu là giá chào thấp nhất (bao gồm các chi phí phát sinh, chi phí vận hành, chi phí bảo trì...).

- Uy tín và năng lực đơn vị tư vấn: thông qua các dự án đã thực hiện, các giải thưởng, các chứng chỉ (cung cấp đầy đủ).

Mục 9 Quy trình lựa chọn đơn vị tư vấn

- Lập hồ sơ yêu cầu.
- Chuẩn bị hồ sơ mời thầu và thông báo mời thầu.
- Tiếp nhận hồ sơ thầu, báo cáo đóng mở thầu.
- Đánh giá hồ sơ dự thầu: Đánh giá kỹ thuật, đánh giá thương mại, báo cáo lựa chọn nhà thầu.
- Đàm phán hợp đồng.
- Phê duyệt và ký hợp đồng.
- Thực hiện và nghiệm thu hợp đồng.

Người lập

Người kiểm tra

Phê Duyệt